

Số: 79/2024/QĐST-HNGĐ

LT, ngày 19 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LT, TỈNH VĨNH PHÚC**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 80/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Anh Đỗ Văn S, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội được Tòa án chấp nhận.

[2] Do các bên không yêu cầu chia tài sản, công nợ và công sức đóng góp nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3] Về lệ phí: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn S.

- Về con chung: Anh Đỗ Văn S được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đỗ Bảo A, sinh ngày 01/4/2014 và cháu Đỗ Duy K, sinh ngày 12/9/2016, hiện nay cả hai cháu đang ở cùng anh S. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh S và có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ và công sức: Chị H, anh S không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 000388 ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LT. Chị H đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### *Nơi nhận:*

- VKSND huyện LT;
- Chi cục THADS huyện LT;
- UBND xã T (ĐKKH năm 2013);
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Kim Thị Ánh Vân**